ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 301 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 30 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Sơ kết việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) đến năm 2030; Kế hoạch số 2259/KH-TTCP ngày 14/7/2026 của Thanh tra Chính phủ về sơ kết việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026); Công văn số 2353/TTCP-C.IV ngày 17/7/2026 của Thanh tra Chính phủ về việc tổ chức sơ kết việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 (giai đoạn thứ nhất).

UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch tổ chức sơ kết việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 (sau đây gọi là Chiến lược) giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Sơ kết việc thực hiện Chiến lược giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026) nhằm đánh giá việc tổ chức, triển khai thực hiện; mức độ đạt được mục tiêu; việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Chiến lược và Kế hoạch thực hiện Chiến lược, Công ước kèm theo; làm rõ những kết quả đạt được, ưu điểm, tồn tại, hạn chế, những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm.

b) Đề xuất các nhiệm vụ triển khai thực hiện Chiến lược, Công ước giai đoạn thứ 2.

2. Yêu cầu

a) Việc sơ kết phải được thực hiện toàn diện, khách quan, trung thực, thực chất, đánh giá đầy đủ kết quả triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 và Kế hoạch thực hiện của tỉnh trong giai đoạn 2023 - 2026; phản ánh đúng tình hình, kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp khả thi, phù hợp với yêu cầu công tác PCTN, TC trong giai đoạn tiếp theo.

b) Việc tổ chức sơ kết phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, chính quyền các cấp; thực hiện nghiêm túc, khoa học, tiết kiệm, đúng tiến độ; gắn với việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ

quan, đơn vị, địa phương và việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan[1] chủ động phối hợp, cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu, tài liệu, bảo đảm tính chính xác, thống nhất; báo cáo đúng đề cương, nội dung, thời hạn quy định; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nội dung báo cáo thuộc phạm vi quản lý.

d) Quá trình sơ kết cần gắn với việc rà soát những khó khăn, bất cập trong cơ chế, chính sách, tổ chức thực hiện công tác PCTN, TC trên địa bàn tỉnh; đề xuất các giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu PCTN, TC trong tình hình mới, nhất là trong bối cảnh đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số và sắp xếp tổ chức bộ máy.

II. NỘI DUNG SƠ KẾT

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược và Kế hoạch thực hiện Chiến lược, Công ước.

2. Đánh giá kết quả việc thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp tại Chiến lược và Kế hoạch thực hiện Chiến lược, Công ước.

a) Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và PCTN, TC.

b) Kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

d) Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong PCTN, TC.

đ) Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên Công ước.

3. Đánh giá chung: đánh giá mức độ thực hiện mục tiêu, kết quả đạt được; những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.

4. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị về các nguyên tắc, mục tiêu, giải pháp, biện pháp tổ chức thực hiện cho giai đoạn thứ 2.

---

[1] Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Công an tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Thi hành án dân sự tỉnh; Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 5; Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

b) Đề xuất xây dựng và định hướng nội dung Kế hoạch thực hiện Chiến lược, Công ước giai đoạn thứ 2.

(Có Đề cương báo cáo sơ kết và các Phụ lục số 01, 02, 03 kèm theo)

III. THỜI GIAN, HÌNH THỨC SƠ KẾT

1. Đối với UBND tỉnh: thực hiện sơ kết bằng hình thức báo cáo gửi Thanh tra Chính phủ (qua Cục Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực - Cục IV và gửi dữ liệu qua hộp thư điện tử thanhth@thanhtra.gov.vn) **trước ngày 31/8/2026**.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường; các doanh nghiệp có vốn Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan[2] căn cứ điều kiện thực tế và chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động lựa chọn hình thức sơ kết phù hợp; tổ chức thực hiện xong **trước ngày 12/8/2026** (Thời kỳ báo cáo từ ngày 01/10/2023 đến ngày 30/6/2026).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường; các doanh nghiệp có vốn Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và nội dung Kế hoạch này và các Kế hoạch: số 71/KH-UBND ngày 26/3/2024; số 193/KH-UBND ngày 18/7/2025; số 118/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh, tổ chức sơ kết, đánh giá đầy đủ, khách quan kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026); tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) theo đúng Đề cương và các phụ lục kèm theo, bảo đảm chất lượng, đầy đủ số liệu **trước ngày 12/8/2026**; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo thuộc phạm vi quản lý.

2. Sở Nội vụ

Báo cáo kết quả tham mưu UBND tỉnh về các nội dung sau:

a) Công tác cải cách hành chính; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; công tác kiểm tra công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra công vụ, lĩnh vực tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra việc luân chuyển, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định; kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của các đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức.

b) Việc rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước các cấp.

---

[2] Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Công an tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Thi hành án dân sự tỉnh; Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 5; Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

c) Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; tổng hợp kết quả công tác PCTN, TC của tổ chức xã hội do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập hoặc phê duyệt điều lệ theo quy định tại các Điều 53, 54, 55 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

d) Việc khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác PCTN, TC của tỉnh.

3. Sở Tài chính

Báo cáo kết quả tham mưu UBND tỉnh về các nội dung sau:

a) Sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc trình HĐND tỉnh ban hành các văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công theo quy định hiện hành.

b) Kết quả kiểm tra việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ của các cơ quan, đơn vị; việc công khai, minh bạch trong hoạt động đầu tư; việc phát hiện và báo cáo UBND tỉnh xử lý các trường hợp vi phạm.

c) Việc phối hợp với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức triển khai thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện công tác giám sát đầu tư của cộng đồng, các quy định về PCTN, TC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh.

d) Kết quả công tác PCTN, TC trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 80 Luật Phòng, chống tham nhũng; Điều 53, 54, 55 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Sở Tư pháp: Báo cáo kết quả tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó có nội dung về công tác PCTN, TC; kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Báo cáo kết quả tham mưu cho UBND tỉnh triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo nhằm trang bị kiến thức, phổ biến cho học sinh, sinh viên các quy định của pháp luật về PCTN.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch tuyên truyền Chiến lược về PCTN,TC và các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN, TC; kết quả thông tin, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trong công tác PCTN,TC trên các phương tiện thông tin đại chúng

7. Đề nghị Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh, báo cáo công tác đối với các nội dung:

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình nghiệp vụ của các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo.

b) Tăng cường chế độ trách nhiệm, đẩy mạnh PCTN, TC trong các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN, TC, nhất là các cơ quan, đơn vị chuyên trách.

c) Thực hiện các quy định bảo đảm cho việc thu hồi, tịch thu triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát do tham nhũng, tiêu cực; phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng, hành vi tẩu tán tài sản.

d) Thực hiện chuyển đổi số và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

đ) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản.

e) Kết quả phát hiện, chuyển hồ sơ, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực theo chức năng, nhiệm vụ.

g) Kết quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, tương trợ tư pháp, dẫn độ, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù, thu hồi tài sản, thực hiện các biện pháp ngăn chặn nhằm thu hồi tài sản bị tẩu tán hoặc truy bắt tội phạm tham nhũng bỏ trốn ra nước ngoài; ký kết mới điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế hoặc tham gia các khuôn khổ hợp tác quốc tế khác có liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong phòng, chống tham nhũng; tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về tố tụng tư pháp, tương trợ tư pháp đáp ứng các yêu cầu trong giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng có yếu tố nước ngoài.

8. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 5: Báo cáo kết quả thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt; kết quả thực hiện các giải pháp PCTN, TC theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước; kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy tắc, quy định và thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác PCTN, TC của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về PCTN, TC.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Báo cáo kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC đến các đoàn viên, hội viên và Nhân dân; Kết quả giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN, TC; nâng cao hoạt động phản biện xã hội nói chung, phản biện xã hội đối với các chính sách, pháp luật về PCTN, TC, các đề án kinh tế - xã hội của tỉnh nói riêng; kết quả phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia trong việc phát hiện, cung cấp thông tin, tố cáo hành vi tham nhũng.

10. Giao Thanh tra tỉnh

a) Chủ trì, đôn đốc, phối hợp kịp thời xử lý các nội dung phát sinh; tổng hợp, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

b) Tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh sơ kết thông qua hình thức Báo cáo sơ kết việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, trình UBND tỉnh **trước ngày 28/8/2026.**

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục IV, TTCP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;

(B/c)

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- CAT, VKSND tỉnh, TAND tỉnh, THADS tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 5;
- Doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh; HCQT, TTTT;
- Lưu: VT, NC (HTMĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học